HOCGIOITOAN.COM

ĐỀ THI

(Đề gồm 19 câu)

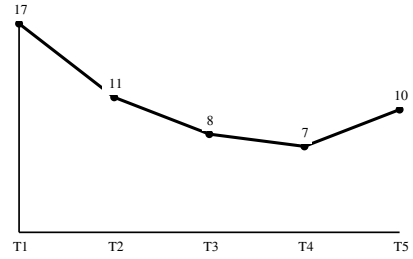
ĐỀ THI HỌC KỲ 2
NĂM HỌC 2026 - 2027
Môn: TOÁN - Lớp 8 (Nâng cao)
Thời gian làm bài: 90 phút, không kể thời gian phát đề

Mã đề: 1884

Họ, tên thí sinh: .....
Số báo danh: .....

PHẦN I. *Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 12. Mỗi câu hỏi thí sinh chỉ chọn một phương án.*

Câu 1: Biểu đồ đường bên biểu diễn doanh thu (triệu đồng) theo tháng. Tháng có doanh thu cao nhất là:



A. $T3$ **B.** $T2$
C. $T1$ **D.** $T4$

Câu 2: Một tam giác có độ dài ba cạnh là 3 cm, 4 cm và 5 cm. Tam giác đó là:

A. Tam giác tù **B.** Tam giác vuông
C. Tam giác nhọn **D.** Tam giác đều

Câu 3: Một chiếc thang dài 26 m dựa vào tường, chân thang cách chân tường 10 m. Thang chạm tường ở độ cao bao nhiêu mét?

A. 28 **B.** 15
C. 23 **D.** 24

Câu 4: Một màn hình ti vi hình chữ nhật có chiều rộng 21 và chiều cao 20 (inch). Độ dài đường chéo màn hình bằng:

A. 29 **B.** 37
C. 33 **D.** 27

Câu 5: Trong khai triển $(x + 3)^2 = x^2 + bx + 3^2$, hệ số b bằng:

A. 12 **B.** 4
C. 6 **D.** 8

Câu 6: Phân tích đa thức $x^2 - 8^2$ thành nhân tử, ta được:

A. $x(x - 8)$ **B.** $(x - 8)^2$
C. $(x - 8)(x + 8)$ **D.** $(x + 8)^2$

Câu 7: Thu gọn $3x^2 + 3x^2$ ta được biểu thức có hệ số bằng:

A. 9 **B.** 6

C. 11 **D.** 5

Câu 8: Tính nhanh giá trị biểu thức $20^2 - 15^2$:

A. 184 **B.** 175

C. 169 **D.** 180

Câu 9: Rút gọn phân thức $3x/x$ (với $x \neq 0$) ta được:

A. 3 **B.** 1

C. x **D.** $3x$

Câu 10: Một hình chữ nhật có hai kích thước 9 và 40. Độ dài đường chéo bằng:

A. 50 **B.** 32

C. 41 **D.** 49

Câu 11: Hai số có tổng bằng 16 và hiệu bằng 8. Số lớn là:

A. 14 **B.** 20

C. 4 **D.** 12

Câu 12: Rút gọn phân thức $7x/x$ (với $x \neq 0$) ta được:

A. $7x$ **B.** x

C. 7 **D.** 1

PHẦN II. *Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 7. Câu 1–5: trả lời ngắn (ghi đáp số); câu 6–7: tự luận (trình bày lời giải).*

Câu 1: Trong khai triển $(x + 4)^3$, hệ số của x^2 bằng: Trả lời: .....

Câu 2: Giá trị của biểu thức $x^2 - 4$ tại $x = 6$ bằng: Trả lời: .....

Câu 3: Giá trị của biểu thức $x^2 - 6$ tại $x = 7$ bằng: Trả lời: .....

Câu 4: Phương trình $2(x - 1) = 0$ có nghiệm là: Trả lời: .....

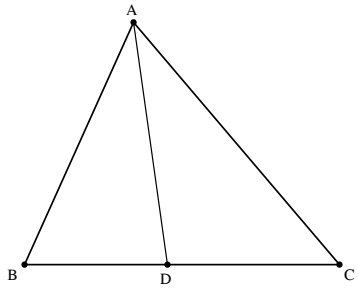
Câu 5: Hai số có tổng bằng 26 và hiệu bằng 6. Số lớn là: Trả lời: .....

Câu 6: Cho tam giác ABC có AD là đường phân giác của góc *A* (*D* thuộc BC).

a) Chứng minh DB/DC = AB/AC.

b) Cho AB = 6 cm, AC = 9 cm, BC = 10 cm. Tính độ dài DB và DC.

(Tự luận chứng minh — trình bày lời giải)



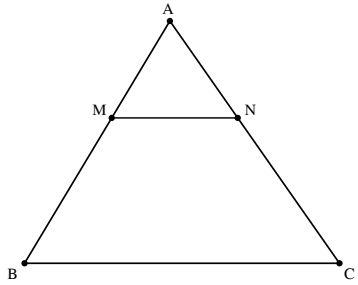
Câu 7: Cho tam giác ABC. Trên cạnh AB lấy điểm *M*, trên cạnh AC lấy điểm *N* sao cho MN // BC.

a) Chứng minh tam giác AMN đồng dạng với tam giác ABC.

b) Cho AM/AB = 2/3 và BC = 9 cm. Tính độ dài MN.

c) Biết diện tích tam giác AMN bằng 8 cm^2. Tính diện tích tam giác ABC.

(Tự luận chứng minh — trình bày lời giải)



------ HẾT ------

- Thí sinh không được sử dụng tài liệu;

- Giám thị không giải thích gì thêm.

ĐÁP ÁN THAM KHẢO — Đề thi thử học kỳ 2 môn Toán lớp 8 (Nâng cao) — Đề số 3

Phần I. Trắc nghiệm 4 phương án

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
Đáp án	C	B	D	A	C	C	B	B	A	C	D	C

Phần II. Tự luận

Câu	1	2	3	4	5	6	7
Đáp án	12	32	43	1	16	(TL)	(TL)

** Lời giải chi tiết từng câu chỉ hiển thị sau khi mở khoá đáp án của đề (hoặc mua trọn bộ).*